

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XUẤT KHẨU
DONGGO BẾN TRE**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XUẤT KHẨU DONGGO BẾN TRE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONGGO BEN TRE MANUFACTURING - TRADING - SERVICES AND EXPORTING CO., LTD

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH SX-TM-DV-XK DONGGO BẾN TRE

2. Mã số doanh nghiệp: 1301121313

3. Ngày thành lập: 16/02/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

251D1, ấp 3, Xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0972439101

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ bán buôn lâm sản và động vật pháp luật cấm kinh doanh)	4620
3.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn thịt động vật hoang dã thuộc danh mục cấm kinh doanh)	4669
5.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
6.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
7.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
8.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
9.	Khai thác và thu gom than non	0520
10.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
11.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...;	7120
12.	Quảng cáo (trừ quảng cáo pháp luật cấm kinh doanh)	7310
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

14.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu chi tiết: tư vấn về môi trường; Tư vấn về nông học; Tư vấn và thực hiện hoạt động quan trắc môi trường, phân tích môi trường. Tư vấn kỹ thuật, tư vấn lập đề án, báo cáo về tài nguyên nước và các hoạt động khác về tài nguyên nước.	7490
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán lẻ hóa chất tại trụ sở)	4719
16.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
17.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất than sinh học	1629(Chính)
18.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (chỉ được hoạt động sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2012
19.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
20.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí, trừ hoạt động đấu giá)	4791
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
22.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
23.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
24.	Bốc xếp hàng hóa	5224
25.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
26.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
27.	Thu gom rác thải không độc hại (không chứa, phân loại, xử lý phế liệu, phế thải tại địa điểm trụ sở chính)	3811
28.	Thu gom rác thải độc hại	3812
29.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
30.	Tái chế phế liệu (chỉ được hoạt động sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	3830
31.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Phá dỡ	4311
35.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán lẻ hóa chất tại trụ sở)	4773
37.	Doanh nghiệp chỉ được hoạt động khi thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LƯU THỊ THÙY TRANG	Việt Nam	504B3, Khu phố 3, Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	20.000.000.000	40,000	083183010101	
2	DƯƠNG MINH CHÂU	Việt Nam	251D1, ấp 3, Xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	30.000.000.000	60,000	083066017119	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯU THỊ THÙY TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/03/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 083183010101

Ngày cấp: 16/09/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 504B3, Khu phố 3, Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 504B3, Khu phố 3, Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

* Họ và tên: DƯƠNG MINH CHÂU

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 20/02/1966

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 083066017119

Ngày cấp: 14/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 251D1, ấp 3, Xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 251D1, ấp 3, Xã Nhơn Thạnh, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre